

TÌM HIỂU 9 ĐIỀU CĂN DẶN CỦA BÁC HỒ VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN QUẢNG BÌNH

HOÀNG MINH TIẾN

Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Quảng Bình

Lúc còn sống, khi nói đến Quảng Bình, Bác Hồ thường hay nhắc: “Trong cảnh nước mất, nhà tan dân ở đâu cũng cực nhưng Quảng Bình là nơi cực nhất”. Bởi vậy, dầu bận trăm công nghìn việc của cả nước nhưng Bác vẫn dành cho Quảng Bình những tình cảm hết sức đặc biệt. Bác theo dõi từng bước tiến của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Quảng Bình. Khi chúng ta đạt được thành tích thì Bác động viên, khen thưởng; khi có thiếu sót thì Bác chỉ bảo ân cần. 60 năm đã trôi qua, nhân chuyến vào thăm tỉnh Quảng Bình ngày 16/6/1957, trong buổi nói chuyện với cán bộ cốt cán toàn tỉnh, Bác Hồ đã có bài phát biểu với tất cả tình cảm thân thương và những lời căn dặn tràn đầy trách nhiệm, thể hiện lòng mong mỏi chân tình của Bác đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân tỉnh nhà trên bước đường đi tới.

Sau lời mở đầu hết sức ngắn gọn chỉ vắn vệt trong vòng 58 chữ, khi nói về ưu điểm, điều Bác khen chúng ta là:

“Trong kháng chiến, cán bộ trong và ngoài Đảng đều có tinh thần chịu đựng gian khổ, anh dũng đấu tranh bảo vệ làng, bảo vệ dân, bảo vệ thành quả cách mạng. Đó là những ưu điểm đáng khen. Từ hòa bình trở lại, đảng viên và đoàn viên ra sức lãnh đạo nông dân sản xuất, đó là việc tốt. Trong lúc phát hiện sai lầm trong cải cách ruộng đất, cán bộ, đảng viên và đoàn viên đều lo lắng, đều ra sức tận tụy sửa sai, riêng thanh niên có thành tích trồng cây, khôi phục đất hoang để tăng gia sản xuất. Đó là ưu



Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn tỉnh Quảng Bình học tập, quán triệt chuyên đề “Những vấn đề cơ bản, cốt lõi về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Ảnh: **N.M**

điểm đáng khen”.

Với 114 chữ ở phần này Bác đã hiểu thấu và khái quát đầy đủ, sâu sắc những thành tích mà Quảng Bình đạt được trong vòng 12 năm, kể từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến ngày Bác vào thăm (tháng 6/1957).

Điều Bác Hồ khen là để chúng ta phát huy, đồng thời Bác cũng chỉ rõ 9 khuyết điểm mà cán bộ, đảng viên ta phải nghiêm túc sửa chữa:

Khuyết điểm đầu tiên Bác nêu lên là: “*Có óc suy bì tị nạnh kèn cựa dãi ngộ*”. Lúc mỗi đồng chí vào Đảng, vào Đoàn đều có nói “tôi xin đem toàn tâm, toàn ý phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng” có không? Nếu kèn cựa thì mới toàn tâm toàn ý phần nữa, còn phần nữa thì trái với lương tâm, với Đảng, với cách mạng”.

Ở đây, Bác Hồ đã nêu lên một nghịch lý giữa lời thề và thực tế hành động. Bác nhắc lại điều thiêng liêng nhất mà mỗi người khi vào Đảng, vào Đoàn đều hứa hẹn và cảnh báo với

những suy nghĩ hẹp hòi, ích kỷ trong mỗi con người - nếu người đó không vượt lên được. Chính chủ nghĩa cá nhân là nguyên nhân gây nên kèn cựa, chia rẽ. Không phải ngẫu nhiên mà Người đưa bài học này lên hàng đầu để nhắc nhở và cảnh tỉnh chúng ta.

Khuyết điểm thứ hai Bác nêu lên là: “*Cứ ngồi lo tiền đồ*”. Bác nói: “Tiền đồ là cái gì? Ngồi lo nhưng hỏi thì nói không ra, tiền đồ là muốn được sung sướng, vẻ vang, có phải thế không? Phải. Cứ ngồi lo tiền đồ là hiểu tiền đồ của mọi người dân, người cán bộ, người đảng viên, đoàn viên nằm trong tiền đồ dân tộc, tiền đồ cách mạng. Cách mạng ngày càng tiến, nhân dân sung sướng vẻ vang tức đảng viên sung sướng vẻ vang chứ không thể tách riêng được.

Ở gần đây có bể, có thuyền, có rất nhiều người nữa, thuyền đi sau thì mọi người ngồi trong thuyền đều được đến sau, nếu thuyền đi chậm, ngồi trong thuyền không chịu chèo thì mọi người đều đến chậm. Nếu có người nói “Tiền đồ tôi chậm, rồi muốn đi mau tách thuyền nhảy xuống bể thì tiền đồ người ấy như thế nào?”...

Hiện nay, khi nền kinh tế chuyển qua cơ chế thị trường, bên cạnh mặt tích cực thì môi trường, điều kiện nảy sinh những tiêu cực xã hội không ít. Trong đó đặc biệt là nguy cơ chạy theo tiền, coi đồng tiền là tất cả. Để có tiền không ít cán bộ, đảng viên đã sa ngã, thoái hóa biến chất. Một số chỉ chăm lo thu vén lợi ích của cá nhân và gia đình mình, bất chấp tất cả danh dự, tình thương và trách nhiệm. Đối chiếu với thực tế hiện nay và những điều mà Bác Hồ căn dặn cách đây 60 năm chúng ta thấy vẫn còn rất mới. Lời Bác dặn chính là cái “cầm nang thần kỳ” để mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta tự soi xét lại mình, xác định rõ hơn lương tâm trách nhiệm của mình trước thực tại của quê hương, đất nước.

Điều thứ ba Bác Hồ nêu lên đó là “*óc công thần*”. Bác chỉ rõ: “Vì trong kháng chiến mình có công rồi tự cao tự đại coi mình hơn mọi người, đó là không biết công trạng gì, dù to dù

nhỏ đều là của dân, của Đảng, của giai cấp mình và của mình có tham gia vào. Nếu không có dân thì có kháng chiến không? Nếu không có Đảng lãnh đạo thì kháng chiến có thành công không? Nếu không dân, không Đảng thì có đồng chí nào ra mà làm kháng chiến thắng lợi không? Không. Vì vậy đó là công trạng chung, mình có thể tự hào vì dân ta anh dũng, vì có Đảng ta lãnh đạo, đó là điều đáng tự hào và cần phải phát triển cái tự hào ấy mới đúng, nếu tưởng đó là công riêng của mình, đó là không đúng. Độ lượng người cách mạng phải rộng rãi, khiêm tốn, độ lượng cách mạng như bể thì đổ mấy cũng không cùng, không ăn thua gì, độ lượng người công thần thì như cái cốc đổ nước vào lại tràn ra, có hiểu như thế thì sẽ không công thần nữa”.

Như vậy, điều Bác mong là người có công lao càng phải khiêm tốn, đừng vì có ít công lao mà sinh bệnh công thần. Phải luôn nhớ rằng mọi thành công là do đức hy sinh, phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân chứ không phải của một cá nhân nào. Hiểu đúng điều đó người cán bộ, đảng viên mới biết khiêm tốn, mới không ngừng phấn đấu vươn lên và giữ được uy tín, danh dự của mình.

Khuyết điểm thứ tư Bác Hồ nêu lên là: “*Tự do cá nhân*” thiếu ý thức tổ chức kỷ luật đều do quá trốn. Đảng ta, chế độ ta là do tổ chức chặt chẽ, kỷ luật nghiêm khắc (...) cho nên mọi người cần giữ vững và nâng cao tổ chức kỷ luật, chống tự do cá nhân, tự do bừa bãi”.

Ở đây Bác yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo lại càng phải hết sức tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ, tuyệt đối không được cá nhân độc đoán, tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật.

Là một lãnh tụ của Đảng, của dân tộc song bao giờ Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặt mình trong tập thể. Bác luôn đánh giá cao vai trò và sức mạnh của tập thể, của nhân dân. Không bao giờ người cho mình có quyền đứng ngoài tập thể. Quan điểm đó được thể hiện trong mọi chủ trương, đường lối và trong mọi việc làm

của Bác.

Cố vấn Phạm Văn Đồng kể lại: “Trong các kỳ họp Bộ Chính trị, nhiều khi Bác có những gợi ý để chúng tôi thảo luận. Song cũng có trường hợp sau khi nêu ra, Bác thấy chúng tôi do dự, có ý không tán thành, thì Bác nói ngay: “Minh có ý kiến như vậy, nếu các chú thấy không được thì mình rút”. Bác nói những lời này một cách rất hồn nhiên, không gợn một chút khó chịu nào và chúng tôi cũng quen với phong cách cực kỳ cao quý của vị lãnh tụ tối cao và người thầy của tất cả chúng tôi”... (1).

Khuyết điểm thứ năm là: *“Không giữ đúng kỷ luật lao động, xem khinh lao động chân tay, không thấy lao động là vẻ vang”*.

Điều này nghe qua tưởng như bình thường nhưng đặt trong thực tế cuộc sống, trong suy nghĩ mỗi người thật không đơn giản. Thử đặt một câu hỏi rằng nếu mọi người đều coi khinh lao động chân tay thì ai làm ra đồng tiền bát gạo cho chúng ta ăn? Mồ hôi, nước mắt của người lao động cần mất một nắng hai sương để làm gì? Có thể nói sự coi khinh lao động chân tay là phi nhân tính, là ý thức của kẻ bóc lột, của tư tưởng phong kiến. Thấu hiểu lời Bác phê phán, dặn dò để mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta điều chỉnh đúng suy nghĩ và hành động của mình và hơn thế để định hướng cho thế hệ trẻ hôm nay trong cuộc sống.

Bác phê phán khuyết điểm thứ sáu là: *“Rượu chè be bét, say sưa lu bù, nhất là tét nhất, cờ bạc, đồng bóng, hủ hóa (...)”* Có đảng viên lên đồng rồi lại viết mảnh giấy ghi: Cái này giao cho Bí thư chi bộ chấp hành (tất cả cười rộ lên). Các đồng chí cười việc ấy thật đáng cười mà cũng đáng thương tâm vì giáo dục như thế nào mà lại có đảng viên ngộ nghĩnh như thế, mong các đồng chí giúp sửa chữa...”.

Điều Bác phê phán, nhắc nhở chúng ta cách đây đã 60 năm nhưng hiện nay vẫn còn rất thời sự, rất nóng hổi. Như trên đã nói, khi bước qua cơ chế thị trường, một loạt vấn đề xã hội phức tạp nổi lên, trong đó có tệ rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan. Chúng ta đã có rất nhiều chỉ thị, chủ

trương đề cập đến vấn đề này nhưng xem ra thực tế thực hiện còn ít hiệu quả. Một số cán bộ, đảng viên, nhất là số có tiền sinh ra thoái hóa, biến chất, sa đọa, không làm chủ được mình. Cá biệt một số người công khai hành nghề thầy mo, thầy cúng, một số người bê tha vào cờ bạc, rượu chè, làm mất uy tín, danh dự người đảng viên, cán bộ. Đây là một thách thức không nhỏ trong công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Khuyết điểm thứ bảy Bác phê phán chúng ta là: *“Lãng phí của công, do đó mà hại sản xuất, phí công quỹ, hại đến Nhà nước, hại xây dựng nông nghiệp...”*. Một thực tế hiện nay chúng ta cần mạnh dạn nói thẳng với nhau rằng tệ nạn này đang khá phổ biến, đang là hiện tượng không bình thường trong cuộc sống. Mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng bị tổn thương, uy tín của cán bộ, đảng viên trước quần chúng bị giảm sút có phần bắt nguồn từ tệ nạn này. Có những cán bộ có chức có quyền đã quên đi những năm tháng đồng cam cộng khổ với nhân dân, sống xa dân, tiêu xài phung phí tiền của Nhà nước, của nhân dân. Họ đã quên một điều rằng: “... Mỗi đồng tiền hạt gạo đều là mồ hôi nước mắt của nhân dân, do đó mà sinh ra phô trương lãng phí. Họ tự cho mình có quyền sống xa hoa hưởng lạc, từ đó mà đi đến tham ô, trụy lạc, thậm chí sa vào tội lỗi...” (2).

Bác phê phán chúng ta, khuyên bảo chúng ta và chính Người đã nêu một tấm gương mẫu mực trong sáng về đức tính tiết kiệm.

Gần nửa cuộc đời bôn ba hải ngoại, chịu bao cảnh đắng cay, gian khổ tìm con đường chân chính, Bác vẫn một mực trung thành với Tổ quốc, với nhân dân. Khi giành được độc lập cho Tổ quốc, tự do cho nhân dân, Bác vẫn sống giản dị như bao người dân Việt Nam khác. Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Bác ăn mặc giản dị như mọi người. Khi hòa bình lập lại về làm việc ở thủ đô, Bác vẫn giữ cuộc sống thanh bạch và giản dị. Bác chỉ ở ngôi nhà sàn đơn sơ với ít đồ dùng đơn giản như cuộc sống của một người dân bình thường nhất. Vẫn đôi dép cao su, vẫn bộ áo quần ka ki bạc màu giản dị. Suốt cả cuộc đời Bác đã nêu tấm gương cần,

kiệm, liêm, chính mẫu mực thủy chung.

Mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta hãy noi gương Bác, hãy sống xứng đáng hơn với lương tâm, đạo nghĩa và trách nhiệm trước nhân dân, không một lúc nào có quyền tự cho mình tiêu xài lãng phí.

Điều phê phán thứ tám của Bác là: *Không thích học tập*. Ngay từ thời điểm đó Bác đã nhắc nhở cán bộ, đảng viên chúng ta là phải không ngừng học tập, nâng cao nhận thức mọi mặt của mình. “Vì tình hình ngày càng tiến, không học thì đứng yên một chỗ, không tiến bộ kịp tức là thoái...”. Trong thời đại khoa học công nghệ thế giới phát triển như vũ bão hiện nay thì việc học tập, nâng cao tri thức mọi mặt của chúng ta lại càng trở nên cấp thiết. Đọc lại điều căn dặn 60 năm trước đây của Bác lại càng thôi thúc mỗi chúng ta trong bước đường vươn tới. Điều Bác dự báo đã từ lâu và chúng ta đang thực hiện đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó hành trang số một vẫn là tri thức, mà muốn có tri thức thì phải học tập.

Khuyết điểm cuối cùng và cũng hết sức quan trọng Bác phê phán chúng ta là: *“Kém đoàn kết”*.

Bác nói: “Trong kháng chiến tinh thần đoàn kết rất tốt, hòa bình trở lại thì kém, không coi nhau như ruột thịt, như trước”. Vấn đề này nói đi nói lại cũng nhiều rồi. Giờ nói nữa có thừa không? Không, thế thì cố gắng sửa.

Trong quá trình nghiên cứu, điều lưu tâm của chúng tôi là hầu như lá thư nào Bác gửi cho Quảng Bình, lần gặp gỡ nào của Bác với cán bộ, đảng viên, đồng bào, kể cả những lần Bác gặp các đồng chí lãnh đạo tỉnh Quảng Bình ra Hà Nội, các đoàn đại biểu anh hùng, chiến sĩ thi đua từ Quảng Bình ra được gặp Bác, Bác Hồ đều căn dặn chúng ta tăng cường đoàn kết. Bác dặn: “Đoàn kết càng cao, thành tích càng nhiều, thắng lợi càng lớn”.

Thực hiện lời Bác dạy trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đầy gian khổ hy sinh, Đảng bộ, nhân dân tỉnh Quảng Bình đã đoàn kết thành một khối vững chắc. Cán bộ, đảng viên cùng đồng cam cộng khổ với nhân

dân, “xuống đội, lội đồng”, tình đồng chí, nghĩa đồng bào hết sức sâu đậm. Có thể nói, chính nhờ sức mạnh đoàn kết đó mà chúng ta đã làm nên chiến thắng. Quảng Bình đã chiến thắng, Quảng Bình được cả nước tin yêu.

Ngày nay, trên chặng đường đi mới, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, chúng ta cũng đang đứng trước nhiều nguy cơ, thử thách mới. Hơn lúc nào hết mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta càng phải tăng cường đoàn kết, thực sự chung sức chung lòng để xây dựng quê hương Quảng Bình cùng vững bước đi lên trong sự đi lên chung của cả đất nước. Trước lúc đi xa Bác Hồ muôn vàn kính yêu đã căn dặn: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Truyền thống đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường đã, đang và sẽ là sức mạnh để chúng ta đi tới...

Hiện nay, chúng ta đang đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII về: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thì việc tìm hiểu, nghiên cứu sâu sắc những lời căn dặn của Bác Hồ lúc Người vào thăm tỉnh Quảng Bình (16/6/1957) lại càng hết sức có ý nghĩa.

60 năm đã trôi qua nhưng những điều mà Bác Hồ nhắc nhở, dặn dò trong dịp về thăm tỉnh nhà ngày 16/6/1957 mãi mãi vẫn là nỗi niềm canh cánh để mỗi cán bộ, đảng viên Quảng Bình luôn tự soi xét lại mình, để thấy rõ mình hơn và mình phải sống, phải hành động như thế nào để khỏi phụ lòng mong muốn của Bác ■

Tài liệu tham khảo:

1. *Hồ Chí Minh - Con người của lý tưởng dân chủ*. Tạp chí xây dựng Đảng, số 5/1992, trang 3.
2. *Hồ Chí Minh - Về xây dựng Đảng*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1980, trang 193.